|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GIA LÂM  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐẠO TẠO** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Gia Lâm, ngày 31 tháng 8 năm 2021* |

**TRIỂN KHAI, HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG**

**NĂM HỌC 2020 - 2021**

**A. Báo cáo kế quả thực hiện công tác CSND năm học 2020-2021**

**I. Công tác đảm bảo an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ**

- Các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện nghiêm túc văn bảo chỉ đạo của các cấp về đảm bảo an toàn cho trẻ trong cơ sở GDMN.

- Các nhà trường thường xuyên rà soát các điều kiện hoạt động CSGD nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ (Trong năm học vừa qua không có trường hợp tai nạn thương tích nào xảy ra)

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của ngành và y tế các cấp về phòng, chống dịch Covid-19. ( Đến thời điểm hiện tại, cấp MN thực hiện rất tốt về công tác phòng, chống dịch Covid-19. Công tác tuyên truyền, trao đổi giữa nhà trường vàn phụ huynh có hiệu quả. So với hai cấp trên thì số lượng các F của cấp MN là thấp nhất và đặc biệt là không có trường hợp F0 nào)

**II. Công tác chăm sóc nuôi dưỡng**

- 100% các trường mầm non thực hiện nghiêm túc các quy định trong quản lý chăm sóc nuôi dưỡng (đảm bảo quy trình bếp một chiều, nhân viên thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công theo dây chuyền, mặc trang phục, bảo hộ đúng quy định, quản lý xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn cho trẻ phù hợp theo từng độ tuổi của trẻ. Hồ sơ sổ sách cập nhật hàng ngày, thường xuyên và thực hiện việc công khai theo quy định…)

- Tham mưu, đầu tư bổ sung trang thiết bị hiện đại phục vụ bán trú trong bếp ăn. Phân công y tế, thực hiện tốt công tác y tế trường học; Phối hợp chặt chẽ với phòng y tế huyện trong việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ, đảm bảo vệ sinh môi trường, làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh trong trường mầm non. Trong năm học 2020-2021 toàn huyện không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích trong trường mầm non. Số bếp ăn được cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn VSATTP đạt tỷ lệ 100%.

- 100% các trường mầm non tổ chức nghiêm túc công tác kiểm tra sức khoẻ và biểu đồ tăng trưởng. Các trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi được theo dõi hàng tháng đúng quy định.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: Nhà trẻ 2,5%; Mẫu giáo 2,1%; thể thấp còi: Nhà trẻ 2,8%; Mẫu giáo 2,5% (cao hơn so với tỷ lệ của toàn thành phố)

**B. Hướng dẫn, triển khai quy chế chuyên môn công tác CSND**

**I. Đảm bảo an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ**

1. Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh trong cơ sở GDMN (dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác…), đảm bảo đủ điều kiện phục vụ và triển khai thực hiện phòng dịch đúng quy định, đặc biệt thời điểm chuẩn bị điều kiện cho trẻ mầm non quy trở lại đi học.

- Xây dựng và triển khai phương án phòng chống dịch bệnh phù hợp với cơ sở GDMN đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên. Thực hiện quy trình đón, trả trẻ, phân luồng/khu vực đón, trả trẻ phù hợp với địa thế của cơ sở giáo dục. Phân công cụ thể nhiệm vụ của giáo viên tại từng vị trí, tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ (gọi tắt là phụ huynh) cùng thực hiện.

- Tập huấn cho giáo viên, nhân viên cách xử trí các trường hợp có biểu hiện sốt, ho, khó thở hoặc nghi ngờ mắc Covid-19 trong trường học theo Phụ lục Công văn số 1398/BGDĐT-GDTC ngày 23/4/2020 của Bộ GDĐT về hướng dẫn các điều kiện bảo đảm an toàn cho học sinh đi học trở lại và xử trí trường hợp nghi ngờ mắc Covid-19 trong trường học.

- Thường xuyên rà soát đảm bảo an toàn các điều kiện phương tiện phục vụ hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN; Rà soát thiết bị đồ chơi ngoài trời, hệ thống điện, lan can hành lang…các yếu tố nguy cơ mất an toàn cho trẻ…để sửa chữa, thay thế kịp thời.

- Đảm bảo đủ đồ dùng cá nhân cho mỗi trẻ (cốc uống nước, khăn lau mặt, khăn lau miệng riêng có kí hiệu), thực hiện giặt, hấp, sấy đối với khăn; rửa, hấp sấy/tráng nước sôi đối với cốc uống nước. Đảm bảo các điều kiện tổ chức giấc ngủ cho trẻ, mỗi trẻ có giường/phản, gối, chăn (theo mùa), được vệ sinh phơi, giặt hàng tuần. Phòng ngủ/sinh hoạt chung, giá đồ chơi, đồ dùng …đảm bảo không khí lưu thông, vệ sinh hằng ngày. Trang bị tại nhóm lớp nước sát khuẩn, xà phòng, máy sấy tay khô (nếu có).

2. Các cơ sở giáo dục tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non”.

3. Thực hiện tốt công tác quản lý trẻ ở tất cả các thời điểm theo chế độ sinh hoạt 1 ngày. Xây dựng quy chế tổ chức hoạt động của cơ sở GDMN, rõ các quy trình, trách nhiệm hoạt động theo dây chuyền: Quy trình đưa đón trẻ bằng ô tô (nếu có); Quy trình phân công giáo viên trong lớp, nhân viên nuôi dưỡng trong bếp; Quy trình giao nhận thực phẩm, lưu và hủy mẫu thức ăn, quy trình chia thức ăn tại bếp ăn, trên các lớp, test mẫu thực phẩm (nếu có)…Phổ biến công khai, cam kết tới từng cá nhân tại cơ sở GDMN.

4. Đối với cơ sở GDMN hiện thiếu nhân viên y tế, kế toán, bảo vệ: Phòng GDĐT phối hợp phòng ban liên quan tham mưu đề xuất giải pháp khắc phục phù hợp, nhằm đảm bảo hoạt động của tổ chức bộ máy, thực hiện tốt công tác y tế học đường, an toàn chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

**II. Công tác quản lý nuôi dưỡng**

1. Thực hiện nghiêm túc công văn số 964/ATTP-NĐTT ngày 23/4/2020 của Cục an toàn thực phẩm Bộ y tế về việc hướng dẫn bảo đảm an toàn thực phẩm trong phòng chống dịch COVID-19 đối với bếp ăn cơ sở giáo dục.

Thống nhất với đơn vị cung ứng thực phẩm, phân công từ 1-2 người giao thực phẩm cố định đủ điều kiện phòng chống dịch (xét nghiệm âm tính với Sars-CoV2/72 giờ hoặc đã được tiêm phòng dịch, thực hiện nghiêm thông điệp 5K); xét nghiệm nước sinh hoạt, nước uống theo quy định, các bể chứa nước cần có khóa nắp đậy, lưới chắn côn trùng; Phòng y tế có đủ trang thiết bị, cơ số thuốc theo danh mục và điện thoại của cơ quan y tế trên địa bàn ….

2. Các cơ sở GDMN đảm bảo tổ chức bữa ăn, thời gian giờ ăn cho trẻ, đặc biệt là bữa ăn chính buổi chiều của trẻ nhà trẻ, xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định của Chương trình GDMN. Tăng cường món xào trong bữa ăn chính nhằm tăng lượng rau xanh, sử dụng đa dạng các loại thực phẩm, hoa quả chứa nhiều vitamin C. Có các hoạt động can thiệp, điều chỉnh chế độ ăn, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng (SDD) thể nhẹ cân, thấp còi, thừa cân, béo phì. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ, sử dụng các phần mềm được Bộ GDĐT và Viện Dinh dưỡng quốc gia thẩm định. Công khai, tăng cường việc giám sát của cha mẹ trẻ đối với các hoạt động giao nhận thực phẩm, chế biến, tổ chức bữa ăn cho trẻ với các hình thức: trực tiếp, qua camera, màn hình…

**III. Một số nội dung cần lưu ý**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Nội dung trọng tâm** |
| **1. Hồ sơ sổ sách** | - Tất cả các loại sổ của nhà trường đều phải đóng dấu giáp lai, cập nhật đúng thời điểm, đúng số liệu, khớp số liệu giữa các loại sổ.  - Với sổ theo dõi xuất nhập kho: Phải chốt số lượng hàng kho hàng tháng, có ký xác nhận của đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng và đồng chí kiêm thủ kho.  - Chứng từ thanh toán cần chú ý thực hiện theo đúng hướng dẫn.  - SHCM của tổ nuôi: nội dung SHCM cần thể hiện rõ mục đích nâng cao chuyên môn. |
| **2. Thực đơn*,* khẩu phần dinh dưỡng** | \* Sử dụng thực phẩm  - Sử dụng thực phẩm đa dạng: có đầy đủ 4 nhóm thực phẩm hoặc ít nhất 5 trong 8 nhóm thực phẩm theo quy định của y tế thế giới, trong đó nhóm 8 là nhóm bắt buộc.  - Thay đổi sự kết hợp giữa các loại thực phẩm để tao ra các món ăn khác nhau.  - Sử dụng sữa và các chế phẩm từ sữa để tăng thêm khẩu phần calci.  - Sử dụng thực phẩm thay thế theo hướng dẫn để thay thế thực phẩm khi nguồn cung ứng không đáp ứng do thời tiết, mùa dịch. Sử dụng đơn vị quy đổi thực phẩm của tháp dinh dưỡng cho trẻ 3 – 5 tuổi để thay thế thực phẩm trong trường hợp nguồn thực phẩm không đáp ứng.  - Đặc biệt chú ý: sử dụng muối hợp lý. Khuyến nghị 3 gram/ngày và sử dụng muối Iot trong chế biến món ăn cho trẻ.  - Chú ý khi lựa chọn thực phẩm cho trẻ theo đúng lứa tuổi: dầu ăn, muối, gạo…  - Tuyệt đối không sử dụng mì chính, hạt nêm trong chế biến món ăn cho trẻ  \* Yêu cầu thực đơn:  - Các nhà trường đã xây dựng thực đơn theo mùa, theo tuần chẵn lẻ.  - Bữa chính có trên 10 loại thực phẩm và có từ 3-5 loại rau củ.  - Thực đơn bữa chính cho trẻ mẫu giáo gồm: Cơm, món xào, món mặn, canh và tráng miệng.  - Thực đơn của nhà trẻ cần được cân đối sáng, chiều, đảm bảo 2 bữa chính và 1 bữa phụ.  - Hình thức tổ chức ăn cho trẻ: Cần đa dạng và được tổ chức thường xuyên ở lứa tuổi mẫu giáo. Với nhà trẻ khuyến khích tập cho trẻ làm quen với các hình thức ăn.  ***\* Định lượng Kcalo: Các trường đã bắt đầu sử dụng phần mềm dinh dưỡng thành thạo. Cho nên năm nay sẽ đánh giá cao hơn so với năm trước.***  - Cân đối tỷ lệ các chất và đảm bảo lượng calo  - Chia tách định lượng sáng, chiều |
| **3. Kỹ thuật chế biến, phối hợp dây chuyền tổ bếp** | - Thực hiện phân công dây chuyền như đã kiến tập cấp huyện năm học 2020-2021.  - Phân công số lượng người giữa các vị trí linh hoạt hơn phù hợp với thực tế tại trường (tùy vào thực đơn mà bố trí số lượng người trong các vị trí hợp lý)  - Cân đối thời gian thực hiện các khâu trong quy trình bếp một chiều đảm bảo thơi gian theo quy định  - Đồ dùng và cách thức lưu nghiệm thực hiện theo đúng hướng dẫn của Phòng GD&ĐT và Y tế |
| **4. Điều kiện thực hiện** | - Đồ dùng phục vụ công tác CSND trẻ yêu cầu 100% inox  - Tất cả các bếp đều có lưới chắn côn trùng.  - Hoàn thiện việc lắp camera trong khu vực bếp  - Trường có điểm lẻ cần nghiên cứu xe chuyên chở để vận chuyển thức ăn đảm bảo an toàn.  - Cân bố trí sắp xếp các trang thiết bị trong bếp khoa học, hợp lý. |

**C. Một số lưu ý trong công tác ATTP phòng chống dịch Covid 19**

**1. Khi tiếp nhận thực phẩm.**

- Địa điểm nơi giao nhận thực phẩm: đúng nơi quy định và đảm bảo thông khí.

- Thực phẩm chuyển đến phải được bao gói cẩn thận theo quy định.

- Trong trường hợp vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát dịch: Người vận chuyển thực phẩm ngoài đảm bảo đủ các điều kiện theo quy chế công tác CSND trẻ thì phải có biển tên và bảo đảm khoảng cách ít nhất 2m.

- Trong quá trình giao nhận thức phẩm yêu cầu đeo khẩu trang 100% trong suốt quá trình.

**2. Khi chế biến thực phẩm.**

- Sau khi nhận hàng, nhân viên nhận thực phẩm gỡ bỏ bao bì vào thùng rác, sau đó rửa tay. Tuyệt đối không chạm vào mắt, mũi, miệng hay chạm vào thực phẩm khác khi chưa rửa tay bằng xà phòng hoặc nước sát khuẩn.

- Tất cả các thực phẩm loại bỏ sau khi sơ chế cần được đựng trong túi nilong và thùng rác có nắp đậy, chuyển đi bằng lối đi riêng cho rác thải.

- Thực hành vệ sinh tốt và tuân thủ nghiêm ngặt quy định khi sơ chế thực phẩm.

- Nhân viên thực hiện rửa tay thường xuyên, đúng theo hướng dẫn của Bộ y tế và đeo khẩu trang trong suốt quá trình.

3. Công tác vệ sinh, khử khuẩn.

- Vệ sinh, lau, khử khuẩn thường xuyên với đồ dùng, đồ chơi, lớp học, lan can cầu thang…bằng dung dịch vệ sinh và các loại dung dịch khử khuẩn.

- Tăng cường thông khí tại lớp học bằng cách mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt. Nếu sử dụng điều hòa, cuối buổi học phải mở cửa phòng học tạo sự thông thoáng.

4. Nội dung cần giáo dục trẻ.

a. Giáo dục trẻ thói quen rửa tay vào các thời điểm:

- Trước khi vào lớp

- Trước và sau khi ăn

- Sau khi chơi

- Sau khi đi vệ sinh

- Khi tay bẩn

b. Hướng dẫn trẻ đeo khẩu trang đúng cách.

- Khi đeo khẩu trang: phải kéo khẩu trang che kín cả mũi, lẫn miệng.

- Trong suốt thời gian đeo khẩu trang, tránh không chạm tay vào mặt ngoài khẩu trang, không kéo khẩu trang xuống cằm hoặc cổ.

- Khi tháo khẩu trang chỉ cầm vào phần dây đeo qua tai để tháo. Tránh cầm vào mặt khẩu trang. Vệ sinh tay sau khi tháo khẩu trang.

- Đối với khẩu trang y tế: Khi bỏ khẩu trang, phải bỏ vào thùng rác.

- Đối với khẩu trang vải: Nhắc nhở bố mẹ trẻ hàng ngày giặt khẩu trang bằng xà phòng.

c. Giáo dục trẻ khi có các biểu hiện.

- Che mũi, miệng khi ho và hắt hơi (tốt nhất che bằng khăn giấy sạch, khăn vải hoặc khăn tay, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp). Vứt bỏ khăn, giấy che mũi, miệng vào thùng rác và rửa sạch tay.

- Không đưa tay lên mắt, mũi, miệng

- Không dùng chung các đồ dùng cá nhân

- Không tụ tập đông người

- Nếu thấy mình hoặc bạn khác ho, sốt, đau họng, khó thở thì báo ngay cho cô giáo.

- Tránh kỳ thị, xa lánh hay trêu chọc bàn bè khi họ bị ốm

d. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng.

- Phối hợp với ngành y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Hướng dẫn gia đình trẻ cùng phối hợp, có chế độ dinh dưỡng cho trẻ khoa học, hợp lý để giúp cơ thể khỏa mạnh và tăng cường hệ miễn dịch, rèn kỹ năng vệ sinh tại gia đình bằng các hình thức./.

**NGƯỜI THỰC HIỆN**

**Đỗ Thị Hồng Phương**